

Số: 1460.../QĐCN-VICB-SPHà Nội, ngày 27 tháng 06 năm 2015

QUYẾT ĐỊNH

Cấp giấy chứng nhận sản phẩm

TỔNG GIÁM ĐỐC CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG NHẬN VÀ GIÁM ĐỊNH VINACERT

- Căn cứ Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0102152121 của Sở Kế hoạch đầu tư Hà Nội cấp ngày 23 tháng 05 năm 2013;
- Căn cứ Thông tư số 55/2012/TT-BNNPTNT ngày 31/10/2012 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Hướng dẫn thủ tục chỉ định tổ chức chứng nhận hợp quy và công bố hợp quy thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
- Căn cứ Quyết định số 2508/QĐ-BVTV-QLT ban hành ngày 23/12/2013 của Cục trưởng Cục Bảo vệ thực vật về việc chỉ định tổ chức chứng nhận hợp quy lĩnh vực thuốc và nguyên liệu thuốc bảo vệ thực vật;
- Căn cứ Quy định về chứng nhận sản phẩm của VinaCert;
- Căn cứ kiến nghị cấp giấy chứng nhận đối với khách hàng mang mã hồ sơ VICB 1570.10A

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Chứng nhận sản phẩm : **Thuốc Bảo vệ thực vật** (Phụ lục chứng nhận kèm theo)

Của: **Công ty Cổ phần Bảo vệ thực vật Sài Gòn**

Địa chỉ trụ sở: Khu phố 1, Nguyễn Văn Quỳ, Phường Tân Thuận Đông, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.

Địa điểm gia công, đóng gói tại: Lô C1 và C3 Khu Công nghiệp Hiệp Phước, Xã Hiệp Phước, Huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Được đánh giá phù hợp với các yêu cầu của Tiêu chuẩn Việt Nam, Tiêu chuẩn cơ sở của Cục Bảo vệ thực vật (Phụ lục chứng nhận kèm theo)

Phương thức đánh giá: Phương thức 5 - Thông tư số 55/2012/TT-BNNPTNT ngày 31 tháng 10 năm 2012 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Điều 2: Tổ chức có sản phẩm được chứng nhận ở Điều 1 được phép sử dụng dấu chứng nhận hợp quy và phải tuân thủ đầy đủ các yêu cầu về chứng nhận sản phẩm phù hợp quy chuẩn theo quy định hiện hành của VinaCert trong thời gian chứng chỉ có hiệu lực.

Điều 3: Quyết định này có hiệu lực từ ngày 27... tháng 06 năm 2015 đến ngày 23 tháng 11 năm 2017. Các sản phẩm của Công ty Cổ phần Bảo vệ thực vật Sài Gòn được nêu trong Điều 1 chịu sự đánh giá giám sát định kỳ 12 tháng/lần.

Nơi nhận:

- Như Điều 1
- Lưu CD

**TỔNG GIÁM ĐỐC**

Phạm Văn Thành
Ph. Phạm Văn Thành



PHỤ LỤC CHỨNG NHẬN
CERTIFICATION SCHEDULE

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1460/QĐCN-VICB-SP ngày 27 tháng 06 năm 2015 của Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Chứng nhận và Giám định VinaCert)
(Issued together with Decision No 1460/QĐCN-VICB-SP dated 27 June, 2015
By the General Director of VinaCert.,JSC)

16 sản phẩm thuốc Bảo vệ thực vật
của Công ty Cổ phần Bảo vệ thực vật Sài Gòn
Địa chỉ : Khu phố 1, Nguyễn Văn Quỳ, Phường Tân Thuận Đông, Quận 7,
Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
Địa điểm gia công, đóng gói tại : Lô C1 và C3 Khu Công nghiệp Hiệp Phước,
Xã Hiệp Phước, Huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
được chứng nhận phù hợp với các Tiêu chuẩn Việt Nam, Tiêu chuẩn cơ sở của Cục
bảo vệ thực vật như sau :

The 16 Pesticides of SAIGON PLANT PROTECTION JOINT STOCK COMPANY
Address: Quarter 1, Nguyen Van Quy Street, Tan Thuan Dong Ward, District 7, Ho Chi Minh
City, Vietnam
Processing, packing at: Lot C1&C3 Hiep Phuoc Industrial Zone, Hiep Phuoc Ward, Nha Be
District, Ho Chi Minh City, Vietnam
was certified for compliance with national technical regulation as follows:

STT	Tên sản phẩm Product name	Tiêu chuẩn cơ sở Enterprise Standard	Tiêu chuẩn chứng nhận Technical Standards	Số chứng chỉ Certificate No.
1.	Thuốc trừ sâu GÀ NỒI 4 GR/ Insecticide GÀ NỒI 4 GR	TCCS 05:2014/BVTV-SG	TCVN 8380:2010	VICB 1570.10-40
2.	Thuốc trừ sâu SAGENT 6 GR/ Insecticide SAGENT 6 GR	TCCS 08:2014/BVTV-SG	TCCS 30:2011/BVTV	VICB 1570.10-42
3.	Thuốc trừ sâu MIPCIPE 50 WPI Insecticide MIPCIPE 50 WP	TCCS 15:2014/BVTV-SG	TCCS 135:2014/BVTV	VICB 1570.10-44
4.	Thuốc trừ sâu SK ENSPRAY 99 EC/ Insecticide SK ENSPRAY 99 EC	TCCS 16:2014/BVTV-SG	TCCS 135:2014/BVTV	VICB 1570.10-45
5.	Thuốc trừ sâu SABURAN 10 GR/ Insecticide SABURAN 10 GR	TCCS 20:2014/BVTV-SG	TCCS 135:2014/BVTV	VICB 1570.10-47
6.	Thuốc trừ bệnh CARBENZIM 500 FL/ Fungicide CARBENZIM 500 FL	TCCS 26:2014/BVTV-SG	TC 10/CL:2007	VICB 1570.10-52



www.vinacert.vn

VINACERT

QUYẾT ĐỊNH CHẤP GIẤY CHỨNG NHẬN



7.	Thuốc trừ bệnh DIPOMATE 80 WPI <i>Fungicide DIPOMATE 80 WP</i>	TCCS 34:2014/BVTV-SG	TCCS 2:2009/BVTV	VICB 1570.10-57
8.	Thuốc trừ bệnh MEXYL MZ 72WPI <i>Fungicide MEXYL MZ 72WP</i>	TCCS 35:2014/BVTV-SG	TCCS 135:2014/BVTV	VICB 1570.10-58
9.	Thuốc trừ bệnh LUNASA 25 EC/ <i>Fungicide LUNASA 25 EC</i>	TCCS 37:2014/BVTV-SG	TCCS 22:2011/BVTV	VICB 1570.10-59
10.	Thuốc trừ bệnh THIO-M 70 WPI <i>Fungicide THIO-M 70 WP</i>	TCCS 39:2014/BVTV-SG	TCVN 8751:2011	VICB 1570.10-60
11.	Thuốc trừ cỏ BUTOXIM 60 EC + CAT/ <i>Herbicide BUTOXIM 60 EC + CAT</i>	TCCS 56:2014/BVTV-SG	TCCS 135:2014/BVTV	VICB 1570.10-68
12.	Thuốc trừ cỏ PATAXIM 55 EC/ <i>Herbicide PATAXIM 55 EC</i>	TCCS 58:2014/BVTV-SG	TCCS 135:2014/BVTV	VICB 1570.10-70
13.	Thuốc trừ cỏ ZICO 720 SL (DD)/ <i>Herbicide ZICO 720 SL (DD)</i>	TCCS 61:2014/BVTV-SG	TCCS 135:2014/BVTV	VICB 1570.10-73
14.	Thuốc trừ cỏ LYPHOXIM 75,7 WG/ <i>Herbicide LYPHOXIM 75,7 WG</i>	TCCS 73:2014/BVTV-SG	TCCS 01:2009/BVTV	VICB 1570.10-78
15.	Thuốc điều hòa sinh trưởng SAIGON - P1 15 WPI <i>Plant Growth Regulator SAIGON - P1 15 WP</i>	TCCS 81:2014/BVTV-SG	TCC 14/CL: 2006	VICB 1570.10-81
16.	Thuốc trừ ốc TATOO 150 B/ <i>Molluscicide TATOO 150 B</i>	TCCS 85:2014/BVTV-SG	TCCS 135:2014/BVTV	VICB 1570.10-85

T.C.P
 HÀ NỘI

Trụ sở chính
 Tầng 4, tòa nhà 130 Nguyễn Đức Cảnh,
 Trương Mai, Hoàng Mai, Tp. Hà Nội
 ĐT : 043.634.1933
 Fax : 043.634.1137
 Email : sale@vinacert.vn

Hải Phòng
 464 đường Đà Nẵng, Đồng Hải 1,
 Hải An, Tp. Hải Phòng
 ĐT : 031.376.9387
 Fax : 031.376.9388
 Email : hp_office@vinacert.vn

Đà Nẵng
 Phòng 305-làng 3, lô 103, đường 30/4,
 Hải Châu, Tp. Đà Nẵng
 ĐT : 0511.362.4393
 Fax : 0511.362.4394
 Email : dn_office@vinacert.vn

Hồ Chí Minh
 25 B1s, đường Nguyễn Văn Thủ, phường
 Đa Kao, Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh
 ĐT : 083.910.7426
 Fax : 083.910.7428
 Email : sg_office@vinacert.vn

Cần Thơ
 F2-63, đường số 6, KDC 586,
 Phú Thứ, Cái Răng, Tp. Cần Thơ
 ĐT : 0710.391.7479
 Fax : 0710.391.7479
 Email : ctp_office@vinacert.vn